

Ứng dụng công nghệ thông tin phát triển dịch vụ thuế điện tử

Nếu thập kỷ vừa qua được xem là giai đoạn đặt nền móng cho Chính phủ điện tử, thì từ năm 2011 sẽ đánh dấu sự tăng tốc để đem lại những kết quả đột phá trong quản lý nhà nước. Theo tiến độ thực hiện chung của Chính phủ điện tử giai đoạn 2011-2015 thì ngành thuế sẽ phải đảm bảo cung cấp trực tuyến rất nhiều các dịch vụ liên quan.

 TH.S NGUYỄN MINH NGỌC

Từ tổng quan chung...

Chính phủ điện tử (CPĐT) thực chất là việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước, nhằm đem lại những thuận tiện cho xã hội thông qua việc cung cấp các dịch vụ công được áp dụng các giao dịch điện tử một cách hiệu quả và kịp thời. Đối với người dân và DN, CPĐT là sự đơn giản hóa các thủ tục và tăng tính hiệu quả của quá trình xử lý công việc. Đối với Chính phủ, CPĐT hỗ trợ quan hệ giữa các cơ quan của chính quyền, đảm bảo đưa ra các quyết định một cách chính xác và kịp thời. Theo lộ trình, hiện nay Chính phủ đã giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng "CPĐT" nhằm ứng dụng CNTT và truyền thông để các cơ quan Bộ, ngành và địa phương đổi mới phương thức làm việc có hiệu lực, hiệu quả và minh bạch hơn; cung cấp thông tin, dịch vụ tốt hơn cho người dân, DN và các tổ chức; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân thực hiện quyền dân chủ và tham gia quản lý nhà nước.

Cung cấp dịch vụ công điện tử trong lĩnh vực thuế là một phần của CPĐT, tuân theo lộ trình chung được Chính phủ xây dựng và triển khai thực hiện. Dịch vụ công điện tử trong lĩnh vực thuế trong nghĩa hẹp có thể xem là việc ứng dụng CNTT và truyền thông để thông báo, tiếp nhận, xử lý các giao dịch

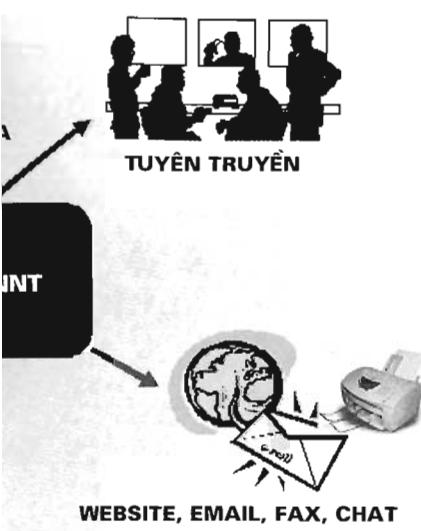
về thuế và các nội dung khác có liên quan giữa cơ quan thuế với NNT. Theo kế hoạch của Chính phủ, từ nay đến năm 2015 sẽ cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 các dịch vụ liên quan đến thuế bao gồm nộp tờ khai thuế đối với DN và tờ khai thuế TNCN.

Trong bối cảnh số lượng tổ chức, cá nhân nộp thuế (gọi chung là NNT) gia tăng hàng năm, làm cho khối lượng công việc ngày một tăng và phát sinh tính chất đa dạng, phức tạp, đồng thời để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế về quản lý thuế hiện đại và phù hợp thông lệ quốc tế, ngành thuế đã từng bước xây dựng và bổ sung hoàn thiện kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT phục vụ dịch vụ công điện tử trong lĩnh vực thuế. Thực hiện Chiến lược cải cách và hiện đại hóa ngành thuế đến năm 2010, ngành thuế đã cải tiến các quy trình nghiệp vụ và thủ tục hành chính, nhằm cung cấp cho NNT những dịch vụ công ngày càng có chất lượng tốt hơn. Trong quá trình đó, hệ thống ứng dụng CNTT là một công cụ đắc lực và không thể thiếu, nhằm giảm chi phí, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về thuế, đồng thời tiết kiệm thời gian và chi phí tuân thủ cho NNT. Đến nay, ngành thuế đã triển khai được một số sản phẩm, dịch vụ công điện tử hỗ trợ NNT. Theo đó, trang thông tin điện tử ngành thuế được thiết lập thông



qua mạng Internet với chức năng cung cấp thông tin văn bản pháp quy và hướng dẫn thủ tục về thuế. Bên cạnh đó, có ứng dụng kê khai thuế sử dụng công nghệ mã vạch hai chiều được ngành thuế phát triển và cung cấp miễn phí, nhằm hỗ trợ NNT kê khai thuế đầy đủ và chính xác theo quy định pháp luật. Thời gian gần đây, việc thí điểm ứng dụng nộp tờ khai qua mạng được phát triển thêm phiên bản ứng dụng kê khai mã vạch hai chiều có tích hợp chữ ký số và gửi cơ quan thuế thông qua ứng dụng cung cấp trên Internet, nhằm giảm chi phí giao dịch, tiết kiệm thời gian, đồng thời giải quyết tình trạng ùn tắc tại cơ quan thuế vào thời hạn nộp tờ khai thuế.

Bên cạnh việc tăng cường ứng dụng CNTT trực tiếp cung cấp dịch vụ công điện tử cho NNT, ngành thuế còn kết hợp với Kho bạc Nhà nước từng bước triển khai các ứng dụng hỗ trợ công tác thu thuế thông qua một số ngân hàng thương mại. Các ứng dụng này cho phép dữ liệu về thuế của các tổ chức, cá nhân được kết xuất gửi tới Kho bạc Nhà nước, ngân hàng và sau khi thực hiện giao dịch nộp thuế thì dữ liệu này sẽ được chuyển tới cơ quan thuế để xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN.



...đến kế hoạch cung cấp dịch vụ thuế điện tử

Hiện tại ngành thuế đang xây dựng Chiến lược phát triển của ngành giai đoạn 2011-2020, trong đó ứng dụng CNTT là một nội dung quan trọng, công cụ hỗ trợ không thể thiếu trong công cuộc cải cách và hiện đại hóa quản lý thuế. Quan điểm ứng dụng CNTT được thực hiện đồng thời trên cả 3 nội dung: (1) Cải cách chính sách, tái thiết kế quy trình nghiệp vụ quản lý thuế; (2) Đổi mới và cung cấp tổ chức bộ máy; (3) Tăng cường yếu tố khoa học - công nghệ, đặc biệt là CNTT. Các nội dung này quan hệ chặt chẽ, hữu cơ với nhau, là cầu phần không thể tách rời để đảm bảo các chương trình cải cách, hiện đại hóa đạt kết quả tốt nhất.

Trong giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn đến năm 2020, ngành thuế dự kiến phát triển một số ứng dụng CNTT phục vụ dịch vụ công điện tử, bao gồm:

Hỗ trợ NNT thông qua các phương tiện điện tử

Bên cạnh việc chuẩn bị nguồn lực để tổ chức triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ dịch vụ công điện tử, ngành thuế tiếp tục mở rộng ứng dụng kê khai thuế qua mạng, phát triển ứng dụng kê khai thuế trực tuyến được tích hợp trên cổng thông tin điện tử ngành thuế.

Bối cảnh độ của các dịch vụ hành chính công trực tuyến là:
Mức 1 - cung cấp đầy đủ thông tin về quy trình thủ tục, các giấy tờ cần thiết;
Mức 2 - cho phép người dân tải về các mẫu đơn, hồ sơ để in ra giấy;
Mức 3 - cho phép điện và gửi trực tuyến các mẫu đơn, hồ sơ trực tuyến;
Mức 4 - cấp phép và thanh toán chi phí được thực hiện trực tuyến.

Trong đó dự kiến từ 2011-2012 sẽ xây dựng cổng thông tin điện tử ngành thuế. Từ 2011-2013, sẽ phát triển mới và nâng cấp mở rộng các ứng dụng CNTT phục vụ dịch vụ công điện tử trong lĩnh vực thuế và tích hợp, cung cấp thông qua cổng thông tin điện tử ngành thuế các dịch vụ: tra cứu thông tin pháp luật về thuế, thủ tục hành chính về thuế; cơ sở dữ liệu hỏi - đáp về thuế; tra cứu thông tin loại thuế phải nộp, số thuế đã nộp; dịch vụ đăng ký thuế điện tử; dịch vụ kê khai thuế điện tử. Từ 2013-2015 sẽ phát triển mới và nâng cấp mở rộng các ứng dụng CNTT, cung cấp thông qua cổng thông tin điện tử các dịch vụ: nộp thuế điện tử; hoàn thuế điện tử; hỗ trợ giải quyết khiếu nại tố cáo của NNT.

Dịch vụ thuế điện tử có sự tham gia của các tổ chức trung gian

Bên cạnh các hình thức kê khai thuế, việc xây dựng kế hoạch phát triển dịch vụ kê khai thuế qua các tổ chức trung gian là một hình thức xã hội hóa công tác kê khai thuế, nhằm cung cấp thêm những dịch vụ điện tử có chất lượng cao cho NNT. Hiện tại, ngành thuế đang trong quá trình phối hợp với các đơn vị có nhu cầu cung cấp dịch vụ kê khai thuế qua mạng để xây dựng mô hình kết nối dữ liệu giữa cơ quan thuế và hệ thống của tổ chức trung gian. Dự kiến trong năm 2011 sẽ xây dựng các chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử về kê khai thuế giữa NNT với tổ chức trung gian và với cơ quan thuế; giai đoạn 2011-2015 sẽ xây dựng ứng dụng cho phép các tổ chức trung gian giao dịch trực tiếp với một số ứng dụng trao đổi dữ liệu của Tổng cục Thuế, sử dụng các biện pháp an toàn, bảo mật phù hợp với

thực tế. Đồng thời, tiếp tục hỗ trợ các hình thức hỗ trợ kê khai thuế điện tử trực tiếp từ NNT chạy trên các ứng dụng của tổ chức trung gian để nộp tới cơ quan thuế thông qua mạng Internet.

Một số giải pháp cần thiết

Cùng với các giải pháp bổ trợ, trong giai đoạn 2011-2015, để phục vụ mục tiêu phát triển các dịch vụ công điện tử trong lĩnh vực thuế, ngành thuế sẽ tập trung vào 5 nhóm giải pháp chính:

Một là, nâng cấp hệ thống kê khai và nộp tờ khai thuế điện tử. Theo đó, sẽ có khoảng 20.000 đến 30.000 DN có thể kê khai trực tuyến hoặc tải tệp mẫu về máy tính để kê khai và đẩy dữ liệu lên ứng dụng trên cổng thông tin điện tử của ngành thuế. Hệ thống ứng dụng trợ giúp người sử dụng khởi tạo nghĩa vụ khai thuế (mẫu tờ khai), tự động kiểm tra lỗi trong quá trình kê khai theo nguyên tắc đã được quy định, xác nhận tờ khai, điều chỉnh, bổ sung tờ khai, gửi kèm các phụ lục, lưu vết lịch sử quá trình kê khai thuế. Bên cạnh đó, ngành thuế sẽ khẩn trương hoàn thiện hệ thống ứng dụng quản lý thuế TNCN xử lý theo mô hình tập trung và phát triển mới chức năng hỗ trợ kê khai thuế điện tử cho NNT.

Để đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho giải pháp này, ngành thuế sẽ tiến hành nâng cấp hệ thống ứng dụng, hệ thống máy chủ với tính năng cao hơn và tiếp tục nâng cấp hạ tầng truyền thông để đáp ứng sự gia tăng về số lượng DN tham gia.

Hai là, xây dựng ứng dụng tiếp nhận dữ liệu từ các tổ chức trung gian cung cấp dịch vụ kê khai thuế điện tử. Hiện nay, Tổng cục Thuế đang dự thảo chuẩn kết nối về kỹ thuật và mô hình truyền

nhận tờ khai điện tử và phối hợp với một số công ty tin học đã có sự đầu tư xã hội hoá dịch vụ thuế điện tử để kiểm thử việc kết nối. Cùng với đó, ngành thuế phối hợp với Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính tiến hành xây dựng, ban hành thông tư hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế, đảm bảo điều kiện pháp lý cho việc mở rộng dịch vụ nộp hồ sơ khai thuế điện tử và các dịch vụ điện tử khác có liên quan.

Ba là, triển khai dự án hiện đại hoá quản lý thuế sử dụng vốn vay từ Ngân hàng Thế giới, trong đó có cấu phần xây dựng hệ thống thông tin quản lý thuế tích hợp, thuế điện tử, kho dữ liệu. Dự kiến đến năm 2015, hệ thống thông tin quản lý thuế tích hợp cùng với hệ thống thuế điện tử sẽ bắt đầu được vận hành với một môi trường xử lý dữ liệu tập trung và có khả năng trao đổi với các hệ thống có liên quan của Kho bạc Nhà nước, hải quan và ngân hàng.

Bốn là, tổ chức phối hợp thực hiện với các đơn vị liên quan. Hiện tại, Tổng cục Thuế đã đề xuất Bộ Tài chính chỉ đạo các đơn vị trong hệ thống cùng phối hợp xây dựng quy trình nghiệp vụ và ứng dụng CNTT trao đổi dữ liệu điện tử về kê khai, nộp thuế, hoàn thuế một cách đồng bộ, nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống ứng dụng CNTT phục vụ dịch công trong công tác quản lý nhà nước. Đối với dịch vụ nộp thuế, hoàn thuế điện tử còn có kế hoạch phối hợp với các ngân hàng thương mại trực tiếp hoặc gián tiếp (qua Ngân hàng Nhà nước) nhằm đảm bảo tính thuận lợi ngày càng cao cho NNT.

Ngoài ra, ngành thuế cũng tạo mọi thuận lợi để các đối tác trong và ngoài nước nghiên cứu, tìm hiểu các hệ thống CNTT và truyền thông phục vụ dịch vụ công điện tử trong lĩnh vực thuế và các lĩnh vực khác có liên quan, từ đó có cơ sở tư vấn và hỗ trợ ngành thuế lựa chọn và triển khai các dịch vụ ngày càng tốt hơn.

Năm là, đầu tư về kinh phí và nguồn nhân lực. Trong nỗ lực này, ngành thuế đang tập trung nghiên cứu và đề xuất các cơ quan chức năng tạo điều kiện thuận lợi về nguồn kinh phí đầu tư cho lĩnh vực quản lý thuế nói chung và đầu tư phát triển CNTT phục vụ dịch vụ công điện tử trong lĩnh vực thuế nói riêng, đồng thời thí điểm cơ chế bảo đảm thu nhập phù hợp để duy trì đội ngũ cán bộ, nhân viên trực tiếp đảm nhận công việc này, tạo nguồn nhân lực ổn định để hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra ■



Những yêu cầu cụ thể trong việc nâng cấp nghiệp vụ

Đối với việc nhập tờ khai, người sử dụng nhập mới hoặc điều chỉnh tờ khai đều phải bổ sung thêm điều kiện ràng buộc về việc chọn ngày hạch toán, theo đó, ngày hạch toán không được nhỏ hơn ngày nộp tờ khai.

Người sử dụng thay đổi yêu cầu cập nhật nghĩa vụ kê khai (NVKK) ngay sau khi nhập và lưu dữ liệu tờ khai vào hệ thống (trước đây việc tạo NVKK được thực hiện khi hạch toán dữ liệu tờ khai). Bên cạnh đó, trong quá trình cập nhật NVKK, người sử dụng cũng cần lưu ý đối với hai trường hợp:

Thứ nhất, NVKK cho tờ khai đã tồn tại nhưng chưa được cập nhật giá trị ngày nộp tờ khai, thì thực hiện cập nhật giá trị ngày nộp tờ khai trong phần nghĩa vụ kê khai bằng với giá trị ngày nộp tờ khai được nhập trong phần thông tin chung của tờ khai.

Thứ hai, NVKK cho tờ khai chưa tồn tại, hệ thống tự động tạo nghĩa vụ kê khai tương ứng, trong đó ngày nộp tờ khai bằng với giá trị ngày nộp tờ khai được nhập trong phần thông tin chung của tờ khai. Các tờ khai phát sinh không cần tạo nghĩa vụ kê khai và cập nhật ngày nộp tờ khai.

TẬP HUẤN
KÈ KHAI THUẾ QUA MẠNG
VỚI TaxOnline

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 05 năm 2010

Đơn vị tổ chức: TS24 Corp

www.TaxOnline.com.vn

Ảnh: S